

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2026/QĐST-DS

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2025/TLST-DS ngày 10/10/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, “Yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N1 (A); Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường G, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo Pháp luật: Ông Phạm Toàn V; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Xuân V1; Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh N2 - Ninh Thuận.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Lâm Gia V2; Chức vụ: Giám đốc Phòng G1.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Trường G, sinh năm 1981; ông Trương Văn T, sinh năm 1982; cùng nơi cư trú: Thôn H, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Trương Đ, sinh năm: 1950;

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1957;

Cùng nơi cư trú: Thôn Hiệp Hòa, xã Ninh Phước, tỉnh Khánh Hòa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Văn T xác nhận vợ chồng ông còn nợ số tiền vay tín dụng của Ngân hàng N1 cùng các khoản lãi tính đến ngày 03/02/2026, gồm: Lãi trong hạn 333.369.863đ, lãi quá hạn 78.904.110đ; tổng cộng lãi và gốc: **2.412.273.973đ**. Ông Trương Văn T thống nhất trả số nợ trên và lãi phát sinh theo quy định từ sau ngày 03/02/2026 đến khi trả xong nợ.

Thống nhất tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số 045212973/HĐTC ngày 14/4/2022 đối với tài sản là thửa đất số 105 tờ bản đồ số 2d và nhà ở gắn liền trên đất; đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số CM 256078 ngày 08/02/2018 đứng tên ông Trương Đ, bà Nguyễn Thị N; địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã N, tỉnh Khánh Hòa).

Ông Lâm Gia V2 - đại diện Ngân hàng N1 thống nhất và không có ý kiến gì thêm.

Về chi phí thẩm định: Vợ chồng ông T, bà G chịu toàn bộ chi phí thẩm định 2.000.000đ do Ngân hàng N1 tạm ứng nên vợ chồng ông T, bà G hoàn trả lại cho Ngân hàng N1 số tiền trên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 03/02/2026, vợ chồng ông Trương Văn T, bà Nguyễn Thị Trường G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay).

Về án phí: Vợ chồng ông Trương Văn T, bà Nguyễn Thị Trường G chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể: $2.000.000.000đ = 72.000.000đ + 8.245.480đ$ (phần vượt 2 tỷ là $412.273.973đ \times 0,2\%$) = 80.245.480đ : 2 = **40.122.740đ** (bốn mươi triệu một trăm hai mươi hai ngàn bảy trăm bốn mươi đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng N1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.363.000đ (ba mươi tám triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002010 ngày 10/10/2025 của Cơ quan thi hành dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thức